Tuần 14,15 NS: 18/12/2021

Tiết 29,30 ND: 24/12; 27/12/2021

**BÀI 15. ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI VIỆT THỜI KÌ VĂN LANG, ÂU LẠC**

**(2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Đời sống vật chất, tinh thần của người Việt thời Văn Lang, Âu Lạc.

Những đặc trưng văn hoá của người Việt…

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử :Nhận diện, phân biệt, khai thác và sử dụng được thông tin có trong tư liệu gốc cấu thành bài học (tư liệu gốc); hình ảnh minh hoạ; sơ đồ, lược đồ,...).

- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

+ Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc

+ Trình bày được những đặc trưng kinh tế, văn hoá dân tộc đã được hình thành từ thời kì này

- Phát triển năng lực vận dụng :Liên hệ được những yếu tố văn hoá truyền thống từ thời kì Văn Lang, Âu Lạc vẫn được nuôi dưỡng trong xã hội Việt Nam ngày nay.

**3. Hình thành những phẩm chất**

– Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.

– Yêu nước, sẵn sàng góp sức mình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**II. CHUẨN BỊ THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập.

- Các hình ảnh, video có liên quan đến nước Văn Lang – Âu Lạc.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh**

- Tìm hiểu vị trí, điều kiện tự nhiên, các thông tin về sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc.

**3. Dự kiến tiết học:**

Tiết 1: Hoạt động khởi động; Hoạt động hình thành kiến thức Mục1 Đời sống vật chất

Tiết 2: Hoạt động hình thành kiến thức mục II Đời sống tinh thần; hoạt động luyện tâp, vận dụng

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế để học sinh xác định được mục tiêu và nội dung về kiến thức, kĩ năng trong bài học

b) Nội dung: GV tổ chức cho HS giải ô chữ có từ chìa khoá Lúa nước

c) Sản phẩm:

d) Cách thức thực hiện: GV lần lượt gọi 7 HS trả lời và tìm ra từ chìa khoá

* Câu 1. (5 chữ cái): Tên kinh đô nước Âu Lạc.  
  Câu 2. (6 chữ cái): Đền thờ vua Hùng đặt ở tỉnh này.  
  Câu 3. (8 chữ cái): Tên gọi con trai vua Hùng.  
  Câu 4. (7 chữ cái): Tên gọi khác của thần núi Tản Viên, con rể của vua Hùng Vương thứ 18. Câu 5. (9 chữ cái): Người đứng đầu nhà nước Văn Lang gọi là gì?  
  Câu 6. (8 chữ cái): Chức quan đứng đầu các bộ thời Văn Lang.  
  Câu 7. (4 chữ cái): Người mẹ của vua Hùng trong truyền thuyết “Con Rồng c

Gợi ý sản phẩm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | C | Ô | L | O | A |  |  |  |
|  |  |  | P | H | U | T | H | O |  |  |
|  |  |  | Q | U | A | N | L | A | N | G |
|  |  |  | S | Ơ | N | T | I | N | H |  |
| H | U | N | G | V | Ư | Ơ | N | G |  |  |
| L | A | C | T | Ư | Ơ | N | G |  |  |  |
|  |  |  | Â | U | C | Ơ |  |  |  |  |

Dẫn vào bài: Trong bài 16, chúng ta cùng trở về quá khứ cách ngày nay hơn 2000 năm trước, thời kì cha ông ta vừa dựng nước, chống giặc ngoại xâm, vừa lập làng, làm nhà, kiến tạo cuộc sống, xây dựng một nền văn hoá phù hợp với điều kiện và tính cách của dân tộc.

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT**

a) Mục tiêu: nhận diện khai thác các tư liệu gốc (các hoa văn trên trồng đồng) để mô tả được đời sống vật chất và những đặc trưng kinh tế của cư dân Văn Lang Âu Lạc

b) Nội dung: Tổ chức cho HS quan sát các hoa văn trên trống đồng Ngọc Lũ, đọc thông tin sgk hoàn thành phiếu học tập theo nhóm

c) Sản phẩm: Hoàn thành phiếu học tập

d) Cách thức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy - trò** | **Sản phẩm cần đạt** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Tổ chức HS thảo luận nhóm: Chia lớp thành 4 nhóm  Nhiệm vụ 1.  Em quan sát các bức họa trên Trống Đồng, Thạp đồng Hình 15.1,3,4,5. Các bức hoạ đó đã miêu tả đời sống sản xuất và sinh hoạt hằng ngày của người Việt thời kì Văn Lang – Âu Lạc như thế nào?  Nhiệm vụ 2  Từ việc quan sát và đọc thông tin sgk em hãy hoàn thành phiếu học tập sau:    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  Các nhóm quan sát, giáo viên gợi ý các câu hỏi gợi mở:   * Quan sát trên mặt trống và tang trống đồng Ngọc Lũ các em thấy những hình ảnh gì? (*Hình ảnh nam nữ giã gạo, nhà sàn mái cong, mái vòm, thuyền, mặt trời, chim cò, hình trâu bò….* ) * Quan sát Hình 15.3,5.6 em thấy gì ở các bức tranh này (*dụng cụ thức ăn sử dụng, hàng ngày*) * Những hình ảnh đó thể hiện điều gì? (*cuộc sống ăn, ở, mặc đi lại của cư dân thời bấy giờ*) * Những thông tin gì về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang- Âu Lạc được thể hiện qua những hình ảnh đó? * Cuộc sống Ăn, Ở, Mặc, đi lại của cư dân Văn Lang – Âu Lạc như thế nào   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  GV gọi nhóm 1 báo cáo nhiệm vụ 1, nhóm 3 góp ý  Nhóm 2 báo cáo nhiệm vụ 2 nhóm 4 góp ý  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét hoạt động của các nhóm và chuẩn xác kiến thức cần đạt  Đồng thời mở rộng kiến thức: Qua quan sát các hình vẽ trên trống Đồng và thạp đồng chúng ta cũng nhận ra:   + Các ngành nghề sản xuất chính của cư dân Văn Lang, Âu Lạc: nông nghiệp và thủ công nghiệp.   + Hoạt động sản xuất của cư dân Văn Lang – Âu Lạc: cuốc ruộng, cày ruộng, thu hoạch lúa, giã gạo, cất giữ lúa,.  +  Một số công cụ lao động chủ yếu của thời Văn Lang – Âu Lạc lưỡi hái (thu hoạch), cuốc, lưỡi cày (xới đất trồng lúa,...), rìu. | -Ăn: Thức ăn chính là cơm tẻ, cơm nếp với thịt, cá, cua, ốc, rau, dưa, cà..., biết dùng gia vị, làm bánh, nấu rượu,... Trong bữa ăn có mâm, bát, muôi,...  - Mặc: Nữ mặc váy, nam đóng khố, đi chân đất. Khi có lễ hội, nữ mặc áo và váy dài, nam mặc áo và quần dài, đầu chít khăn cài lông chìm, đeo trang sức,...  - Ở: Họ làm nhà sàn ở những vùng đất cao ven sông để tránh thú dữ. Nhà sàn có mái cong hình thuyền hay mái tròn hình mui làm bằng gỗ, tre, nứa, lá,...  - Đi lại: Người dân Văn Lang sống ven các dòng sông lớn, phương tiện đi lại chủ yếu bằng thuyền. |

**II. ĐỜI SỐNG TINH THẦN**

a) Mục tiêu: nhận diện khai thác các tư liệu gốc (các hoa văn trên trồng đồng) để mô tả được đời sống tinh thần cư dân Văn Lang Âu Lạc

b) Nội dung: Tổ chức cho HS quan sát các hoa văn trên trống đồng Ngọc Lũ, đọc thông tin sgk hoàn thành phiếu học tập theo nhóm

c) Sản phẩm: Hoàn thành phiếu học tập

d) Cách thức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động thầy - trò | Sản phẩm cần đạt |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Tổ chức HS thảo luận nhóm: Chia lớp thành 4 nhóm  Nhiệm vụ 1.    Quan sát 2 bức tranh hình. 15,(8,9) Bức tranh thể hiện các hoạt động gì của cư dân Văn Lang Âu lạc  Nhiệm vụ 2. Hoàn thành phiếu học tập thể hiện đời sống tinh thân    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  Các nhóm quan sát, giáo viên gợi ý các câu hỏi gợi mở:   * Quan sát hoa văn trang trí trên thạp đồng Đào Thịnh trong tư liệu 15.8, em thấy những hình ảnh gì? Những hình ảnh em nhìn thấy chứng tỏ vấn đề gì? (*Người Văn Lang có tục chôn người chết (mộ thuyền Việt Khê), có chôn theo hiện vật, phản ánh tín ngưỡng của người xưa., xuất hiện người giàu và nghèo)* * Quan sát Hình 15.9 em thấy những hình ảnh gì? Những hình ảnh đó diễm tả cảnh gì hay vật gì” *(Những hoạt động quan sát được: nhảy múa, chèo thuyền, giao long, chim bay, người đóng khố, váy, mũ lông chim,... )* *Hình ảnh, hoa văn cho thấy sự hồn hậu, chất phác, hoà mình cùng thiên nhiên, thích ứng với tự nhiên một cách văn minh* * Những thông tin gì về đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang- Âu Lạc được thể hiện qua những hình ảnh đó (*Tín ngưỡng, phong tục, lễ hội….)*   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  GV gọi nhóm 1 báo cáo nhiệm vụ 1, nhóm 3 góp ý  Nhóm 2 báo cáo nhiệm vụ 2 nhóm 4 góp ý  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét hoạt động của các nhóm và chuẩn xác kiến thức cần đạt | - Tín ngưỡng: tục thờ cúng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên;  - Phong tục: tục xăm mình, nhuộm răng, ăn trầu,...  - Đời sống tinh thần khá phong phú, sinh động với nhiều hoạt động ca hát, nhảy múa và những lễ hội mang đậm đặc trưng của kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

*a. Mục tiêu*: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức nhà nước Văn Lang và Âu Lạc.

*b. Nội dung: -* GV tổ chức cho HS hoàn thành bài tập

*c) Sản phẩm:*  Hoàn thành bài tập theo đúng gợi ý

d) Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS đọc câu hỏi và suy nghĩ trả lời vào vở

1. Thời Văn Lang, Âu Lạc, người Việt có những phong tục gì nổi bật?

2. Bảng dưới đây là những công cụ lao động thuộc thời kì văn hoá Đông Sơn. Theo em, những công cụ đó được dùng làm gì trong hoạt động sản xuất của cư dân Văn Lang, Âu Lạc?



Gợi ý:

Câu 1 Thờ cúng tổ tiên, nhảy múa, thờ thần linh, xăm mình, nấu bánh chưng,...

Câu 2. Lưỡi cuốc – Cuốc đất làm ruộng ; Liềm – gặt lúa; Rìu- chặt cây

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

*a. Mục tiêu:* Liên hệ được những phong tục trong văn hoá Việt Nam hiện nay kế thừa từ thời Văn Lang – Âu Lạc.

*b. Nội dung*: GV tổ chức cho HS hoàn thành các bài tập vận dụng

*c. Sản phẩm*: xác định được các phong tục hiện nay được kế thừa thời Văn Lang – Âu Lạc

*d. Tổ chức thực hiện*

- Câu hỏi:

1.Những phong tục nào trong văn hoá Việt Nam hiện nay được kế thừa từ thời Văn Lang, Âu Lạc?

2. Em hãy kể một truyền thuyết gắn liền với đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

Gợi ý

1.GV giải thích: phong tục là toàn bộ những hoạt động sống của con người mang tính bền vững, phổ biến, được cộng đồng thừa nhận, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

–  Bài tập này gồm hai yêu cầu:

+  Tiếp thu được kiến thức mới: những phong tục được hình thành từ thời kì Văn Lang – Âu Lạc (thờ cúng tổ tiên, bánh chưng bánh giầy, chôn cất người chết, ăn trầu cau, xăm mình,...).

+  Vận dụng vào trong phong tục hiện nay: trầu cau vẫn giữ trong phong tục cưới xin, làm bánh chưng, bánh giầy tưởng nhớ tổ tiên (đặc biệt trong những ngày Tết); phong tục coi trọng người chết (chôn cất,...). Tục xăm mình không được coi là phong tục hiện nay vì nó không phản ánh nền nếp xã hội và không được cộng đồn

Bánh

HS chọn một trong các chuyện:Bánh chưng bánh giầy, Trầu cau, Trăm trứng nở trăm con